

Số: **4021**/TB-BNN-VP

Hà Nội, ngày **05** tháng **8** năm 2011

### **THÔNG BÁO**

#### **Ý kiến kết luận của Thứ trưởng Nguyễn Thị Xuân Thu tại Hội nghị giao ban phòng chống dịch bệnh thủy sản khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long**

Ngày 30 tháng 7 năm 2011 tại Cà Mau, Bộ Nông nghiệp và PTNT tổ chức Hội nghị giao ban phòng chống dịch bệnh thủy sản khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long (ĐBSCL), Thứ trưởng Nguyễn Thị Xuân Thu chủ trì Hội nghị. Tham dự Hội nghị có Lãnh đạo Văn phòng Bộ, Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường, Vụ Kế hoạch, Tổng cục Thủy sản, Cục Thú y, Cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, Viện Nghiên cứu NTTS II, III; Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT, Chi cục Thú y và Chi cục Nuôi trồng thủy sản/Thủy sản của 11 tỉnh: Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận, Tiền Giang, Long An, Bến Tre, Trà Vinh, Kiên Giang, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau; Chi cục Thú y TP Hồ Chí Minh; đại diện của Hiệp hội tôm Mỹ Thanh, một số công ty sản xuất, kinh doanh giống tôm và các cơ quan thông tấn, báo chí.

Sau khi nghe các đơn vị báo cáo và ý kiến của các đại biểu dự họp, Thứ trưởng Nguyễn Thị Xuân Thu kết luận:

Qua kết quả nghiên cứu của các viện, trường trong nước và báo cáo của chuyên gia OIE, FAO kết hợp với kết quả điều tra dịch tễ của Cục Thú y, bước đầu khẳng định nguyên nhân gây chết tôm hàng loạt là do độc tố trong môi trường nuôi. Hạ tầng vùng nuôi tôm công nghiệp, đặc biệt hệ thống thủy lợi chưa được đầu tư; công tác quản lý môi trường các vùng nuôi chưa tốt; người nuôi chưa tuân thủ qui trình kỹ thuật; việc sử dụng hoá chất, chế phẩm sinh học để cải tạo ao, địa chưa đúng qui định đã gây ra ô nhiễm môi trường và tồn lưu độc tố. Mặt khác, năm 2011, ảnh hưởng của biến đổi khí hậu với diễn biến phức tạp của thời tiết cũng là nguyên nhân làm cho dịch bệnh phát sinh và diễn ra trên diện rộng làm thiệt hại nặng nề đến sản xuất thủy sản ở các tỉnh ven biển ĐBSCL.

Trước tình hình đó, nhiệm vụ trọng tâm trong tháng 8, 9 là: tập trung công tác điều tra dịch tễ, quan trắc môi trường để tiếp tục chỉ đạo công tác dập dịch và phòng chống dịch bệnh trên tôm và nghêu ở các tỉnh; theo dõi, hướng dẫn việc cải tạo ao, địa, thả nuôi ở những vùng chưa bị dịch bệnh hoặc đã phục hồi môi trường; kiểm tra chặt chẽ việc sử dụng hóa chất, chế phẩm vi sinh, chất xử lý diệt tạp; kiểm tra nguồn gốc gây ra độc tố trong môi trường ao nuôi, xác định và loại các sản phẩm có chứa độc tố ra khỏi danh mục các sản phẩm được phép lưu hành; thực hiện các mô hình nuôi an toàn sinh học, kiểm nghiệm và tổng kết, xây dựng qui trình nuôi an toàn để phổ biến cho người nuôi tôm.



Để thực hiện các nhiệm vụ trên, Bộ Nông nghiệp và PTNT yêu cầu các đơn vị triển khai nhanh những công việc sau:

### **1. Cục Thú y:**

- Tập trung chỉ đạo Chi cục Thú y địa phương phối hợp với Chi cục Nuôi trồng thủy sản/Thủy sản triển khai tích cực việc điều tra dịch tễ bệnh tôm, nghêu, tập trung phân tích tất cả các yếu tố đầu vào, dư lượng các chất tồn dư trong môi trường ao nuôi, vùng nuôi, đặc biệt các sản phẩm diệt giáp xác, cải tạo ao có chứa thuốc bảo vệ thực vật, các loại vi sinh không rõ nguồn gốc, xuất xứ. Sớm xây dựng được bản đồ dịch tễ bệnh tôm, nghêu ở ĐBSCL để phục vụ cho công tác phòng chống dịch.

- Phối hợp với Tổng cục Thủy sản rà soát lại danh mục các chất cấm sử dụng trong NTTS, trong đó có các sản phẩm vi sinh để đưa ra khỏi danh mục các sản phẩm được phép lưu hành.

- Tiếp tục phối hợp với OIE và Đại học Arizona, Hoa Kỳ kiểm tra xác định chính xác các tác nhân gây hoại tử gan tụy ở tôm nuôi để đề xuất biện pháp phòng chống dịch bệnh cho các năm tiếp theo.

- Tổng hợp đề xuất của các địa phương và trình Bộ Trưởng ký quyết định công bố dịch bệnh trên tôm, nghêu ở các tỉnh ĐBSCL để áp dụng chính sách hỗ trợ rủi ro cho người nuôi và hỗ trợ chlorine dập dịch cho các địa phương.

- Cho phép Cục Thú y và Viện Nghiên cứu NTTS II tiếp tục điều tra dịch tễ và nghiên cứu bệnh gây hoại tử gan tụy đến hết tháng 9/2011.

### **2. Tổng cục Thủy sản:**

- Phối hợp với các địa phương tiếp tục theo dõi diễn biến môi trường ở các vùng tôm, nghêu bị chết, nghiên cứu biến động các yếu tố môi trường trong ao nuôi tôm liên quan đến điều kiện thời tiết, khí hậu, thủy triều để đề xuất các biện pháp kỹ thuật phòng ngừa tác động xấu đến tôm nuôi.

- Cùng các địa phương tổng kết các mô hình nuôi tôm thành công trong thời gian qua, thực hiện công tác khảo nghiệm, kiểm nghiệm các sản phẩm và mô hình nuôi đạt hiệu quả để khuyến cáo cho người nuôi áp dụng.

- Phối hợp với Vụ Kế hoạch và các địa phương khảo sát ít nhất 1-2 vùng có thể sản xuất giống tôm thuận lợi nhất ở ĐBSCL và đề xuất dự án ưu tiên xây dựng hạ tầng cơ sở vùng sản xuất giống tập trung (*trình Bộ trước ngày 30/10/2011 để bố trí vốn thực hiện năm 2012*).

- Kiểm tra chặt chẽ các công ty sản xuất thức ăn, thuốc kháng sinh, chế phẩm vi sinh, thuốc diệt giáp xác, cải tạo ao, ... Rà soát danh mục các sản phẩm được phép lưu hành để loại các sản phẩm có chứa chất cấm sử dụng trong NTTS.

- Sớm hoàn thành xây dựng đề án quan trắc, cảnh báo môi trường và phòng ngừa dịch bệnh thủy sản để trình Chính phủ phê duyệt.

- Soạn thảo và trình Bộ Trưởng văn bản xin chủ trương Chính phủ về việc xây dựng Nghị định về quản lý sản xuất và tiêu thụ tôm nước lợ (tôm sú, tôm chân trắng).



### **3. Viện Nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản II**

- Điều chỉnh nội dung nhiệm vụ nghiên cứu bệnh hoại tử gan tụy trên tôm nuôi theo đề xuất của Tổng cục Thủy sản (kiểm tra nguồn gốc độc tố, dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, thành phần một số chế phẩm vi sinh, thành phần vi sinh vật có trong môi trường (đất, nước) một số vùng nuôi thâm canh, bố trí thí nghiệm xác định nồng độ các độc tố liên quan đến hoại tử gan tụy, ... để có được kết luận rõ ràng hơn về nguyên nhân chết do độc tố. Đề xuất Vụ KH&MT và Vụ Tài chính các nội dung điều chỉnh và kinh phí.

- Triển khai các mô hình thực nghiệm nuôi an toàn sinh học theo đề cương đã được phê duyệt, đồng thời tìm hiểu các mô hình nuôi thành công trong dân để sớm tổng kết, đưa ra được qui trình nuôi an toàn dịch bệnh để phổ biến áp dụng.

### **4. Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường:**

- Sớm có văn bản điều chỉnh nhiệm vụ đã giao cho Viện Nghiên cứu NTTS II để tập trung nghiên cứu theo hướng đề xuất của Tổng cục Thủy sản, kịp thời phục vụ cho công tác quản lý và chỉ đạo sản xuất.

- Xây dựng danh mục các đề tài nghiên cứu về môi trường năm 2012, ưu tiên các hướng nghiên cứu về các chỉ tiêu quan trắc và cảnh báo môi trường vùng nuôi trồng thủy sản tập trung ở ĐBSCL, mô hình ứng dụng công nghệ viễn thám để xây dựng hệ thống quan trắc cảnh báo môi trường trong NTTS làm cơ sở triển khai Đề án xây dựng chương trình giám sát môi trường và cảnh báo dịch bệnh NTTS toàn quốc.

### **5. Đối với các địa phương:**

- Tập trung chỉ đạo thực hiện các văn bản của Bộ, các Cục, Tổng cục.

- Phối hợp với Cục Thú y tập trung nhân lực hoàn thành công tác điều tra dịch tễ để sớm lập được bản đồ dịch tễ bệnh trên tôm, nghêu nuôi và có căn cứ xác định nguyên nhân và tác nhân gây bệnh hoại tử gan tụy trên tôm và bệnh ký sinh trùng nội bào (perkinsus) trên nghêu.

- Tập trung kiểm tra chất lượng giống thủy sản, vật tư nông nghiệp và các loại sản phẩm sử dụng trong nuôi trồng thủy sản; kiểm tra hoạt động lưu thông, phân phối con giống, thức ăn, chế phẩm vi sinh và các sản phẩm phục vụ cho nuôi trồng thủy sản.

- Phối hợp với các cơ quan khí tượng thủy văn nghiên cứu điều chỉnh mùa vụ nuôi tôm phù hợp với từng địa phương để chỉ đạo sản xuất đạt kết quả, đặc biệt mùa vụ nuôi tôm chân trắng và nuôi nghêu.

- Tăng cường tập huấn, tuyên truyền cho người dân về kỹ thuật nuôi tôm, nghêu; các văn bản qui định của nhà nước về việc sử dụng vật tư nông nghiệp; công khai các doanh nghiệp sản xuất và lưu thông các sản phẩm cấm sử dụng trong NTTS, hàng giả, hàng kém chất lượng để người dân biết.

- Phối hợp với Viện Nghiên cứu NTTS II tăng tần suất quan trắc môi trường ở các vùng nuôi thâm canh, các vùng có dịch bằng nguồn kinh phí bổ sung của các địa phương.



- Chủ động xây dựng đề án, dự án đầu tư xây dựng hạ tầng cơ sở (hệ thống thủy lợi), đề xuất Bộ Nông nghiệp và PTNT để có hướng đầu tư trong thời gian tới; ưu tiên các vùng có tiềm năng nuôi thâm canh, bán thâm canh tôm chân trắng, tôm sú.

- Các tỉnh Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau triển khai thực hiện chương trình thí điểm bảo hiểm Nông nghiệp cho người nuôi trồng thủy sản theo hướng dẫn của Cục Kinh tế hợp tác xã.

- Nghiên cứu đề xuất UBND tỉnh hoặc Bộ Nông nghiệp và PTNT công bố dịch bệnh trên tôm nuôi theo hướng dẫn tại Thông tư số 52/2011/TT-BNNPTNT ngày 28/7/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về Quy định các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên tôm nuôi làm cơ sở cho việc hỗ trợ thiệt hại cho người nuôi.

- Bổ sung biên chế về cán bộ thú y cho các cấp huyện, xã để giám sát dịch bệnh.

Cuối tháng 9/2011, Bộ Nông nghiệp và PTNT sẽ tổ chức hội nghị giao ban để xem xét, kiểm điểm việc thực hiện những kết luận trong thông báo này.

Văn phòng Bộ thông báo để các đơn vị liên quan biết và triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Bộ trưởng (để b/c);
- TT. Nguyễn Thị Xuân Thu, TT. Diệp Kinh Tân, TT. Vũ Văn Tám (để b/c);
- Tổng cục Thủy sản;
- Vụ KHCN&MT;
- Vụ Kế Hoạch;
- Các cục: Thú y, QLCL NLS&TS;
- Trung tâm KN QG;
- Viện NCNNTS II, III;
- Sở NN&PTNT, CCTY, CC NTTS/TS các tỉnh: Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận, Tiền Giang, Long An, Bến Tre, Trà Vinh, Sóc Trăng, Kiên Giang, Bạc Liêu, Cà Mau, TP Hồ Chí Minh;
- Báo Nông nghiệp Việt Nam;
- Lưu: VT, TH.

**TL. BỘ TRƯỞNG  
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ VĂN PHÒNG**



**Trần Quốc Tuấn**